

THÔNG TIN (Cập nhật 26/12/2008)

Giá sổ sách	16.220
Giá thị trường	48.700
Giá cao nhất 52 tuần	150.000
Giá thấp nhất 52 tuần	31.000

Thông kê giao dịch

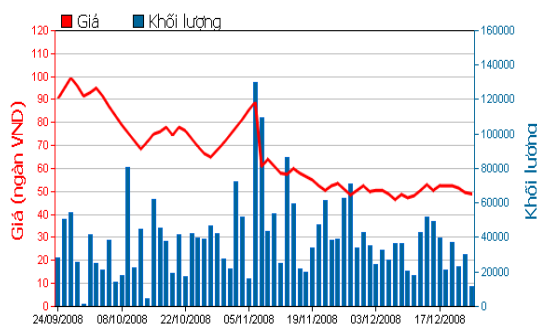
Số CP lưu hành	141.240.924
Mệnh giá	10.000
Vốn hóa	6.921 tỷ
KLGD TB 10 ngày	325.294cp

Thông tin cổ phiếu

EPS	862
P/E	8.67
P/B	3.02
ROA	12,75%
ROE	36,31%
Beta	1.26

Cơ cấu sở hữu

Sở hữu nhà nước	7,3%
Sở hữu nước ngoài	17,78%
Sở hữu khác	74,92%

BIỂU ĐỒ GIÁ

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN
• Quy mô hoạt động

FPT là tập đoàn mạnh nhất trên thị trường nội địa về lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT) và đang từng bước mở rộng ra thị trường khu vực và thế giới.

Bên cạnh việc hợp tác với những tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới như Symantec, Mitsubishi, Nokia, Dell và FPT cũng đã thành lập các công ty phần mềm tại các nước như FPT Malaysia (tháng 7/2008), FPT USA và FPT Australia (tháng 10/2008).

Đây là bước tiến quan trọng trong **chiến lược toàn cầu hóa của FPT**, đặc biệt thị trường Mỹ là thị trường lớn nhất thế giới về phần mềm và gia công phần mềm. Dự kiến tổng doanh số tại hai thị trường Mỹ và Australia năm 2009 sẽ đạt khoảng 13 triệu USD.

• Tăng trưởng

Trong bối cảnh biến động phức tạp của thị trường tài chính và của nền kinh tế toàn cầu hiện nay, tập đoàn FPT vẫn giữ vững tốc độ tăng trưởng chung trong tháng 11 với doanh thu đạt gần 77 triệu USD (1300 tỷ).

Tổng doanh thu toàn tập đoàn tính đến hết tháng 11/2008 đạt trên 919 triệu USD (15.500 tỷ), tăng 26,4% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt 92,9% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế toàn tập đoàn đạt trên 67 triệu USD (1.100 tỷ), tăng 24% so với cùng kỳ năm ngoái và đạt 90,8% kế hoạch năm.

Như vậy, FPT đang dần chạm tới mốc doanh số 1 tỷ USD đã đề ra trong kế hoạch năm 2008.

• Cổ đông ngoại

Một số cổ đông lớn nước ngoài của FPT :

Deutsche Investment Mgt Americas Inc	6,28%
Deutsche Bank AG London	4,89%
TPG Ventures - FPT, LLC	4,59%

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN

- **Thương hiệu**

Với hàng loạt danh hiệu đạt được, FPT xứng đáng là tên tuổi số một trong lĩnh vực CNTT Việt Nam. Theo công bố xếp hạng VNR500 ngày 25/11/2008, FPT đứng đầu trong 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, tiếp tục duy trì vị trí đã đạt được từ năm 2007.

FPT cũng đứng trong Top 10 doanh nghiệp phát triển bền vững đoạt giải thưởng Sao Vàng Đất Việt 2008.

Trong bộ chỉ số S&P Vietnam 10 được xây dựng bởi Standard & Poor's - hãng định mức tín nhiệm hàng đầu thế giới, FPT đại diện cho lĩnh vực CNTT cũng ***đứng trong top 5 trên tổng số 10 cổ phiếu có giá trị vốn hóa lớn nhất và tính thanh khoản tốt nhất thị trường.***

- **Bộ máy lãnh đạo**

Bộ máy lãnh đạo của FPT được đánh giá cao với sự góp mặt của những tên tuổi tài năng cả trong lĩnh vực công nghệ và kinh doanh. Vị thủ lĩnh được nhiều người biết đến nhất - người giữ vai trò lãnh đạo tinh thần của tập đoàn suốt 20 năm qua chính là Chủ tịch HĐQT Trương Gia Bình, người sáng lập FPT.

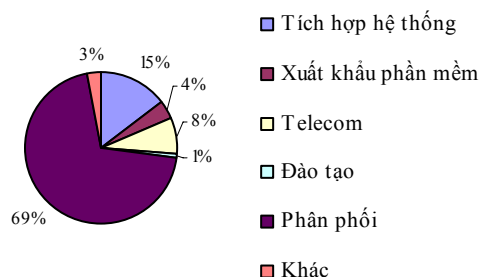
Vừa qua, 1/12/2008, FPT thông báo ông Trương Gia Bình thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT trong công ty thành viên FSOFT, nhiều nhà đầu tư đã nhầm lẫn với vị trí Chủ tịch HĐQT của cả tập đoàn FPT. Điều này đã khiến nhiều người lo ngại về triển vọng của tập đoàn khi thiếu vắng vị thủ lĩnh tinh thần, và sức khỏe cổ phiếu FPT đã phần nào bị ảnh hưởng ngay sau thông tin đó.

Mới đây nhất, 18/12/2008, FPT cũng đã có thông báo về việc thay đổi nhân sự cao cấp. Kể từ 15/4/2009, ông Nguyễn Thành Nam sẽ là Tổng giám đốc mới của tập đoàn, thay thế ông Trương Gia Bình. Ông Bình tiếp tục giữ cương vị Chủ tịch HĐQT với việc tập trung phát triển chiến lược tập đoàn sau khi đã bàn giao công việc điều hành hàng ngày.

PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG

FPT là tập đoàn kinh doanh đa ngành nghề, tập trung vào 4 lĩnh vực chính:

- Công nghệ thông tin
- Truyền thông
- Tài chính, ngân hàng
- Giáo dục và đào tạo

Cơ cấu doanh thu


Trong đó, dẫn đầu vẫn là các mảng kinh doanh truyền thống như: Tích hợp hệ thống, Xuất khẩu phần mềm, Viễn thông, Đào tạo và Phân phối. Đây là những mảng đóng góp lớn nhất cho doanh thu của tập đoàn, chiếm đến 97% tổng doanh thu. Tính đến hết tháng 11, các lĩnh vực kinh doanh này đã hoàn thành kế hoạch doanh số năm lần lượt là 96,4%; 80,7%; 94%; 111,8% và 92,7%.

Doanh thu

Đơn vị: Triệu USD

STT	Khoản mục	Lũy kế từ đầu năm			
		Giá trị	Tăng so cùng kỳ	% KH lũy kế	% KH năm
1	Doanh số	919,1	26,4%	103,9%	92,9%
2	Lãi trước thuế	67,1	24,0%	113,1%	90,8%

Bảng 1. Kết quả kinh doanh tháng 11 năm 2008

Doanh thu những lĩnh vực chủ yếu

Đơn vị: Triệu USD

STT	Ngành	Lũy kế từ đầu năm		
		Doanh số	% KH lũy kế	% KH năm
1	Tích hợp hệ thống	134,9	104,8%	96,4%
2	Xuất khẩu phần mềm	36,3	96,8%	80,7%
3	Telecom	70,5	105,9%	94,0%
4	Đào tạo	7,8	142,9%	111,8%
5	Phân phối	645,3	103,3%	92,7%

Bảng 2. Kết quả kinh doanh tháng 11 năm 2008 theo từng lĩnh vực hoạt động

Nguồn: FPT

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Hệ số khả năng thanh toán

	2007	2006	2005
Khả năng thanh toán hiện tại	1.43	1.78	1.44
Khả năng thanh toán nhanh	0.94	1.45	1.16

Hệ số hoạt động

	2007	2006	2005
Vòng quay phải thu	8.94	8.99	17.44
Vòng quay phải trả	14.79	22.83	42.68
Vòng quay hàng tồn kho	11.29	21.37	35.61
Vòng quay tổng tài sản	3.08	4.05	7.42

Hệ số nợ

	2007	2006	2005
Nợ/Tổng tài sản	0.58	0.50	0.69
Nợ/Vốn cổ phần	1.37	1.02	2.23
Nợ dài hạn/Tổng tài sản	0.01	0.00	0.06

Hệ số sinh lời

	2007	2006	2005
Tỷ suất lợi nhuận ròng	5.5%	4.0%	2.0%
ROA	16.8%	16.0%	14.7%
ROE	37.3%	37.9%	56.2%
EPS	5,375	3,559	2,278

Nguồn: FPT, CTCK Artex

RỦI RO ĐẦU TƯ

- **Rủi ro thị trường**

Được đánh giá là thấp vì FPT đang ở vị thế thống lĩnh thị trường nội địa. Tuy nhiên việc mở rộng thị trường ra nước ngoài và Việt Nam gia nhập WTO sẽ làm cho việc cạnh tranh của FPT không chỉ dừng ở các công ty trong nước.

- **Rủi ro sản phẩm**

Được đánh giá là thấp vì FPT có các quy trình kiểm tra sản phẩm cẩn thận và hệ thống hoạt động được chứng nhận ISO.

- **Rủi ro hoạt động**

Đánh giá ở mức trung bình. Bên cạnh lĩnh vực hoạt động truyền thống là CNTT-Truyền thông, FPT đã dần mở rộng sang các lĩnh vực Tài chính và Ngân hàng v.v. Cuộc khủng hoảng tài chính vẫn đang tiếp tục diễn ra, ngành tài chính ngân hàng được dự báo sẽ còn gặp nhiều khó khăn trước khi vực dậy vào cuối năm 2009.

- **Rủi ro nguồn cầu**

FPT có nguồn khách hàng ổn định là các tổ chức lớn như: các cơ quan Nhà nước (Văn phòng Chính phủ, Bộ tài chính, Tổng cục thuế ...), Công ty thông tin di động VMS, Viễn thông Quân Đội, Viễn thông quốc tế; Việt Nam Airlines, TCty Dệt may, TCty Thép, TCty Xăng Dầu ... và các đối tác nước ngoài như World Bank, EU. Chính vì vậy rủi ro này được đánh giá ở mức độ trung bình.

- **Rủi ro nguồn cung**

Có quan hệ tốt với các đối tác nước ngoài, là đối tác chiến lược, nhà phân phối, cung cấp dịch vụ ủy quyền của gần 200 công ty hàng đầu thế giới như: Intel, Microsoft, Oracle, HP, 3Com, Cisco, Apple... Theo đó, rủi ro này đánh giá ở mức độ thấp.

CẬP NHẬT THÔNG TIN

- **Ngày 17/12/2008:** Ông Trương Đình Anh – thành viên HĐQT đăng ký bán 369.000 cổ phiếu, giảm số lượng nắm giữ từ 2.369.026 cổ phiếu xuống còn 2.000.026 cổ phiếu.
- **Ngày 26/12/2008: Giao dịch chính thức 46.595.473 cổ phiếu phát hành thêm.** Đây là số lượng cổ phiếu FPT phát hành để thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 2:1

Nhận định đầu tư:

*Theo chúng tôi, cổ phiếu FPT tăng trưởng tốt và có tính thanh khoản cao do đó nhà đầu tư **NÊN NẮM GIỮ** cổ phiếu này.*

BÁO CÁO TÀI CHÍNH FPT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

(đơn vị: triệu đồng)

	2008 Q3	2008 Q2	2008 Q1	2007 Q4
Doanh thu thuần	7,464,328	8,830,457	8,403,531	9,376,397
Giá vốn hàng bán	6,743,361	7,868,947	7,713,979	8,480,644
Lợi nhuận gộp	720,967	961,510	689,552	895,753
Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp	431,542	465,672	396,203	548,887
Chi phí tài chính	133,456	212,529	47,240	22,024
Lợi nhuận trước thuế	212,485	327,896	303,028	367,189
Lợi nhuận sau thuế	175,795	272,587	246,359	312,744
Lợi ích cổ đông thiểu số	55,326	71,002	60,254	40,238
Lợi nhuận ròng công ty mẹ	120,469	201,584	186,105	272,507

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(đơn vị: triệu đồng)

	2008 Q3	2008 Q2	2008 Q1	2007 Q4
Tiền và tương đương tiền	1,156,844	1,074,769	1,455,136	895,515
Khoản phải thu	1,108,122	1,377,356	1,563,685	1,927,074
Hàng tồn kho	1,870,891	1,846,834	1,458,741	1,377,900
Tài sản ngắn hạn	4,812,220	5,108,073	5,220,523	4,366,816
Tài sản cố định	685,270	708,322	608,794	571,833
Đầu tư tài chính dài hạn và TS khác	696,818	658,708	615,940	401,738
Tài sản dài hạn	1,388,192	1,373,161	1,230,974	979,465
Tổng tài sản	6,200,412	6,481,234	6,451,497	5,346,281
Khoản phải trả	1,504,602	1,016,318	989,165	1,005,855
Vay và nợ ngắn hạn	964,223	1,618,046	2,218,043	1,249,346
Nợ ngắn hạn	3,321,342	3,681,737	3,812,705	3,010,173
Vay và nợ dài hạn	74,340	77,067	75,000	65,485
Nợ dài hạn	3,396,039	3,759,337	3,888,452	3,076,719
Vốn chủ sở hữu	1,466,472	1,466,472	1,448,392	1,448,392
Lợi nhuận giữ lại và Các quỹ	800,911	769,493	696,961	532,074
Vốn cổ đông thiểu số	536,991	485,932	417,693	289,096
Nguồn vốn chủ sở hữu	2,804,374	2,721,897	2,563,046	2,269,562
Tổng nguồn vốn	6,200,413	6,481,234	6,451,498	5,346,281

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(đơn vị: triệu đồng)

	2008 Q3	2008 Q2	2008 Q1	2007 Q4
Lợi nhuận sau thuế	120,469	201,584	186,105	272,507
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐKD	895,853	390,379	(336,793)	401,800
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐĐT	(263,874)	(169,542)	(75,040)	(374,230)
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐTC	(370,649)	(601,203)	971,454	342,072
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	261,329	(380,366)	559,621	369,642
Dòng tiền thuần	652,637	225,004	(392,466)	243,570

Nguồn: Bloomberg

Nhóm Nghiên cứu và Phân tích
Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex (ART)

2A Phạm Sư Mạnh, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4) 39.368.368 Fax: (84-4) 39.368.367
Website: www.artex.com.vn

Liên lạc:

Nguyễn Thanh Tùng	tungnt@artex.com.vn
Nguyễn Đình Cường	cuongnd@artex.com.vn

Khuyến cáo:

Bản báo cáo phân tích này thuộc bản quyền Công ty Cổ phần Chứng khoán Artex và chỉ nhằm mục đích tham khảo. Những dữ liệu trong Báo cáo này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy. Chúng tôi không đảm bảo và cam kết về tính xác thực của các thông tin trong Báo cáo cũng như không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi nhà đầu tư sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán hay phục vụ bất kỳ mục đích gì.